

Bản án số: **353/2020/HS-ST**  
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thủy  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Mạnh Huê  
Bà Hoàng Thị Thiệu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 387/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với:

**Bị cáo Lê Văn C** ; sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: đường H, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Đồng Thị X; có vợ là Lê Thị O; có hai con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009); gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: 01 tiền án: Ngày 23/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử 23 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty, chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2020 (chưa xóa án tích); tiền sự: không.

\* Nhân thân: Ngày 10/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 10/3/2016, đã nộp án phí, bồi thường dân sự, truy thu, án phí dân sự (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam ngày 18/9/2020. Danh chỉ bản số 726 lập ngày 20/9/2020 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh T ; sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Ứng Cừ, Văn Từ, Phú Xuyên, Hà Nội; chỗ ở : 25F2 ngõ C7A Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 27/8/2020, ông Nguyễn Đình T (sinh năm 1960; trú tại: tổ X phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội), là tổ trưởng tổ dân phố báo với Công an phường T về việc trước cửa sổ nhà 264 đường Hoàng Mai, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội có một chiếc xe máy SH mode màu đỏ, không biển kiểm soát, không có ai trông giữ. Công an phường T, quận Hoàng Mai đã tiến hành tuần tra phát hiện chiếc xe trên không có người trông giữ nên đã lập biên bản tạm giữ chiếc xe trên.

Đến ngày 15/9/2020, bà Hoàng Thị Thu N (sinh năm 1960; trú tại số 266, tổ 20 phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội) khai báo với cơ quan công an về việc sáng ngày 27/8/2020, Lê Văn C ăn sáng ở nhà bà và nói sáng ngày 27/8/2020, C có dựng xe máy SH mode màu đỏ ở trước cửa nhà nhưng bị mất. Bà N đã thông báo với C về việc xe máy bị cơ quan công an thu giữ. Công an phường T, quận Hoàng Mai đã mời C đến trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, C khai đã lấy trộm chiếc xe máy SH mode màu đỏ trên vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 21/8/2020 tại phố Thịnh Yên, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khi đang làm việc với Công an phường T, C có biểu hiện choáng và khai báo về việc tại nhà đã tự nuốt một gói giấy nhỏ bên trong là ma Ty Ketamin. Công an phường T đã đưa C đến Bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu. Quá trình nằm viện, C bỏ trốn ra đến cổng bệnh viện thì bị cơ quan công an bắt lại. Đến ngày 17/9/2020, C được ra viện, Đội hình sự Công an quận Hoàng Mai kết hợp với Công an phường T đưa C về trụ sở cơ quan công an làm rõ.

Tại cơ quan công an, Lê Văn C khai nhận: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 26/8/2020, Lê Văn C đeo balo đi bộ một mình đến khu tập thể Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với mục đích xem nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà A ngõ B, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, C phát hiện trong sân nhà có ba chiếc xe máy đang dựng. Quan sát xung quanh không thấy có ai, C trèo qua cổng sắt ngay sát cổng chính ra vào để vào bên trong. C mở hộp thư tín gắn ở cánh cổng phát hiện nhiều chìa khóa, trong đó có một chìa khóa từ C biết là của xe máy SH mode. Sau đó, C cầm chìa khóa từ đi vào bên trong nhà, thấy tại chân cầu thang tầng một có gắn camera nên C đã dùng tay giật điện nguồn camera với mục đích không cho camera ghi lại hình ảnh. Tiếp đó, C phát hiện trên nóc tủ lạnh có một chùm chìa khóa trong đó có một chìa khóa từ giống với chìa khóa từ C vừa lấy ở hộp thư ngoài cổng. C cầm chùm chìa khóa ra thử

mở cổng thì mở được khóa cổng. C tháo chìa khóa từ xe máy, bỏ lại khóa và chùm chìa khóa còn lại ở cổng. Sau đó, C dắt chiếc xe máy SH mode màu đen bạc, BKS 29Y7- 514.51 ra ngoài cách nhà khoảng 5m, nổ máy đi về nhà trọ của C tại địa chỉ số nhà 264 đường Hoàng Mai, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đến trưa cùng ngày, C dùng cờ lê tháo BKS 29Y7- 514.51 cất vào trong cốp xe và đi xe máy đến cửa hàng sửa chữa xe máy tại số 283 Tam Trinh, quận Hoàng Mai hỏi dán lại xe sang màu khác nhưng cửa hàng từ chối không dán. C đi dọc đường Tam Trinh (không rõ địa chỉ) gặp một thợ dán xe máy không quen biết (không rõ nhân thân, lai lịch) và dán lại chiếc xe SH mode màu đen bạc vừa lấy trộm thành màu đỏ với giá 1.100.000 đồng. C sử dụng chiếc xe máy trên đến rạng sáng ngày 27/8/2020, khi đi về dựng tại trước cửa nhà số 264 đường Hoàng Mai, phường T, quận Hoàng Mai rồi khóa cửa đi ngủ. Khi ngủ dậy, C không thấy xe máy đâu nên có hỏi bà Hoàng Thị Thu N (là hàng xóm) thì được biết Công an phường T thu giữ chiếc xe trên. C lo sợ Công an phát hiện nên đã rút hai chiếc chìa khóa từ cửa xe máy tại đối diện điểm bán thẻ Viettel Hà Phương ngõ 295 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tại lời khai ban đầu, C khai trộm cắp chiếc xe máy trên tại phố Thịnh Yên là không chính xác. C xác định ban đầu C khai như vậy nhằm mục đích để cơ quan công an không phát hiện được.

Ngày 16/9/2020, cơ quan cảnh sát điều tra quận Hoàng Mai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn C đã tạm giữ: 01 (một) quần bò dài, màu xanh; 01 (một) áo phông cộc tay có viền trắng ở cổ và tay áo, màu đen sọc ngang trắng; 01 cờ lê 10-12.

Ngày 18/9/2020, Cơ quan điều tra đã có Quyết định trưng cầu giám định số khung của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, không gắn biển kiểm soát, số máy 5219348 thể hiện số khung RLHJF5165LZ009196, số máy JF87E5219348 là số nguyên thủy.

Ngày 18/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản quận Hoàng Mai tiến hành định giá tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ, không gắn biển kiểm soát, số máy 5219348. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 207/HĐĐG ngày 02/10/2020 đã kết luận: Giá trị tài sản cần định giá là 52.000.000 đồng (*Năm mươi hai triệu đồng chẵn*).

Ngày 29/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã có Quyết định số 14/QĐ-VKS-HM chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SH Mode màu đỏ, không gắn biển kiểm soát là tài sản trộm cắp: quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T; sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: xã T, huyện P, Hà Nội; chỗ ở: số nhà A ngõ B, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau khi bị mất xe máy, do bận việc nên ngày 16/9/2020, anh Nguyễn Thanh T mới đến Công an

phường Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trình báo sự việc và có đơn xin nhận lại xe. Ngày 26/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh ; một chiếc xe máy SH Mode có số khung RLHJF5165LZ009196, số máy JF87E5219348; 01 (một) BKS 29Y7-514.51. Anh T xác nhận đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc camera lắp tại nhà anh T bị C giật tuột dây: anh T trình bày chiếc camera không bị hư hỏng nên anh không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSHBT-HS ngày 28/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lê Văn C về Tội trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

Bị hại là anh Nguyễn Thanh T đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và xác nhận đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn C với mức án từ 3 năm đến 4 năm tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ 01 (một) quần bò dài, màu xanh; 01 (một) áo phông cộc tay có viền trắng ở cổ và tay áo, màu đen sọc ngang trắng; 01 cờ lê đã thu giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, tại số nhà A ngõ B, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Văn C đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu SH Mode, màu đen bạc, BKS 29Y7- 514.51, số khung RLHJF5165LZ009196, số máy JF87E5219348 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thanh T, trị giá tài sản là: 52.000.000 đồng (*năm mươi hai triệu đồng*). Hiện bị hại đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn C không có tiền sự, có hai tiền án vào các năm 2014, 2018 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp, trong đó tiền án năm 2014 đã xoá án tích và tiền án năm 2018 chưa được xoá án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị truy tố và xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, lao động chân chính mà lại tiếp tục phạm tội về cùng hành vi trộm cắp. Bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do bản thân lười lao động, nghiện ngập ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người sơ hở nhằm có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo việc cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa C đối với toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt

tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên toà án không xem xét.

[7] Đối với chiếc camera lắp tại nhà anh T bị C giật tuột dây: anh T xác nhận không bị hư hỏng nên anh không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên toà án không xem xét.

[8] Đối với 01 (một) quần bò màu xanh dài; 01 (một) áo phông cộc tay, có viền trắng ở cổ và tay áo, màu đen kẻ sọc ngang trắng; 01 (một) cờ lê 10-12 mà cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của bị cáo: tại phiên toà bị cáo xác nhận là đồ dùng của bị cáo, sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

**2.** Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Văn C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) quần bò màu xanh dài; 01 (một) áo phông cộc tay, có viền trắng ở cổ và tay áo, màu đen kẻ sọc ngang trắng; 01 (một) cờ lê 10-12.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 07/12/2020 (số tang vật 74/21) giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

**4.** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Lê Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 2-CAHN;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương Thủy**